

VIETNAM DAILY

[Điểm nhấn thị trường]

TTCK Việt Nam có phiên tăng điểm nhẹ

[Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF]

Các HĐTL đồng loạt giảm điểm nhẹ, đi ngược với diễn biến tăng ở chỉ số VN30 Index

[Cổ phiếu tác động đến thị trường]

SAB, GMD

[Cập nhật ngành/công ty]

Ngành Dầu khí: Repsol chính thức thoát khỏi thương nguồn Việt Nam TCB

[Quan điểm đầu tư]

Khuyến nghị tạm thời đóng các vị thế ngắn hạn, chờ tín hiệu xác nhận xu hướng rõ nét hơn trước khi mua trở lại

22/06/2020

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNIIndex	871.28	+0.31
VN30	809.97	+0.21
HĐTL VN30F1M	797.90	-0.09
HNXIndex	114.72	-0.55
HNX30	223.88	-0.63
UPCoM	56.68	+0.60
USD/VND	23,213	+0.02
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.01	-0
Lãi suất qua đêm (%)	0.17	+2
Dầu (WTI, \$)	39.75	+0.00
Vàng (LME, \$)	1,747.33	+0.20

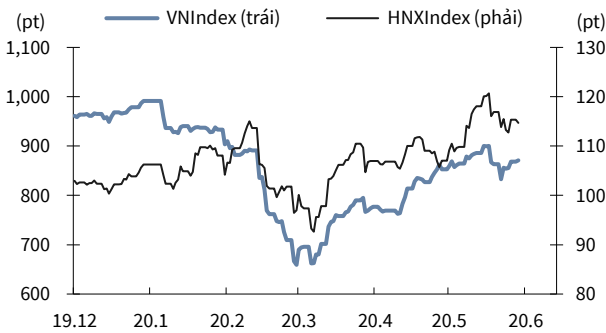


Điểm nhấn thị trường

VNIndex	871.28 (+0.31%)
KLGD (triệu CP)	331.0 (-9.9%)
GTGD (triệu US\$)	230.5 (-13.5%)
HNXIndex	114.72 (-0.55%)
KLGD (triệu CP)	57.4 (+19.6%)
GTGD (triệu US\$)	22.0 (+16.9%)
UPCoM	56.68 (+0.60%)
KLGD (triệu CP)	23.7 (-53.0%)
GTGD (triệu US\$)	10.4 (-2.4%)
NĐTNN mua ròng (triệu US\$)	-1.2

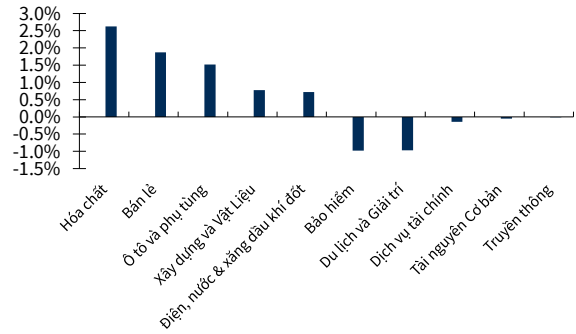
TTCK Việt Nam có phiên tăng điểm nhẹ sau thông tin tổng giá trị xuất, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam nửa đầu tháng 6 tăng 3.3% so với nửa cuối tháng 5, theo số liệu thống kê sơ bộ mới công bố của Tổng cục Hải quan. Thông tin trên, cùng với thông báo từ Qualcomm cho biết tập đoàn này sẽ mở phòng thí nghiệm mới tại Việt Nam để mở rộng sản xuất chipset 5G giúp nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp như ITA (+7%), KBC (+0.3%) tăng điểm. Kỳ vọng vào việc Chính phủ sửa đổi luật 71/2014/QH13 liên quan đến thuế giá trị gia tăng đối với các sản phẩm phân bón, nhóm cổ phiếu phân bón đồng loạt tăng mạnh như DPM (+7%), DCM (+6.9%). Trong khi đó, với việc gần như chắc chắn các đường bay quốc tế sẽ chưa được nối lại vào đầu tháng 7 tới đây, bộ đôi cổ phiếu hàng không HVN (-1.3%), VJC (-0.9%) cùng giảm điểm. Bộ đôi cổ phiếu ngành bia SAB (-0.2%), BHN (-0.2%) giảm điểm nhẹ sau khi SAB công bố kế hoạch kinh doanh 2020 sụt giảm mạnh. Nhà đầu tư nước ngoài có phiên bán ròng, tập trung ở VNM (+0.4%), PDR (+6.9%), DBC (+6.9%).

VNIndex & HNXIndex



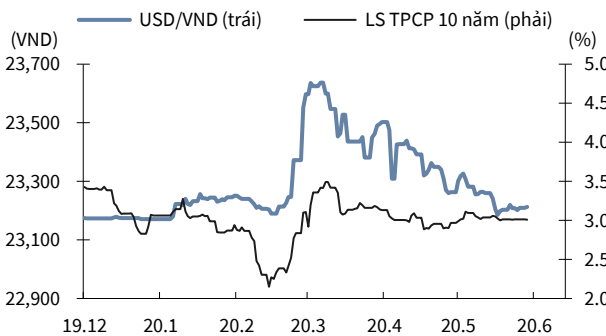
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành



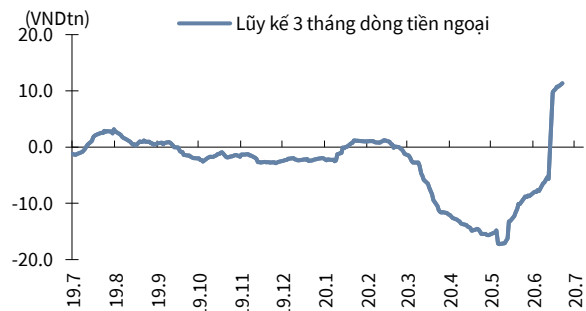
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

USD/VND & lợi suất trái phiếu chính phủ 10 năm



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua ròng khối ngoại lũy kế 3 tháng



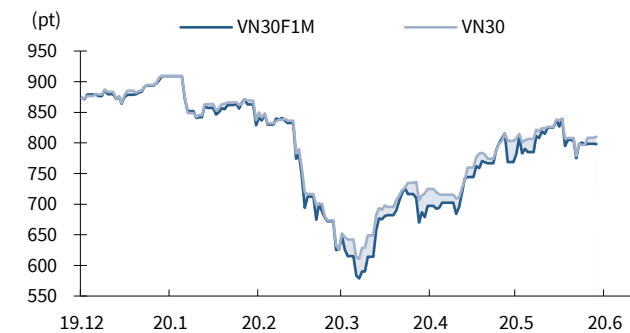
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai/Quỹ ETF

VN30	809.97 (+0.21%)
VN30F1M	797.9 (-0.09%)
Mở cửa	800.2
Cao nhất	805.8
Thấp nhất	793.0
KLGD (HĐ)	156,940 (+19.8%)

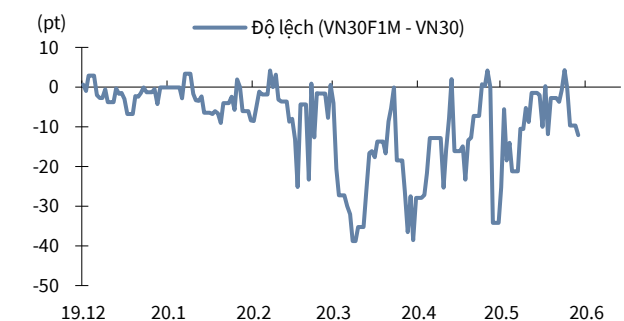
Các HĐTL đồng loạt giảm điểm nhẹ, đi ngược với diễn biến tăng ở chỉ số VN30 Index, sau khi chứng kiến thị trường tương lai chứng khoán Mỹ sụt giảm nhẹ đầu giờ chiều giao dịch trên thị trường Châu Á. Chênh lệch ở F2007 và chỉ số cơ sở mở cửa ở mức -7.98 điểm, trước khi mở rộng ra trong biên độ -11 đến -14 điểm ngay từ đầu phiên chiều và đóng cửa ở mức -12.07 điểm khi nhà đầu tư trong nước cover vị thế bán trong ngày về cuối phiên. Nhà đầu tư nước ngoài giao dịch với khối lượng ở mức trung bình thấp, bán ròng nhẹ ở F2007.

HĐTL VN30F1M & VN30



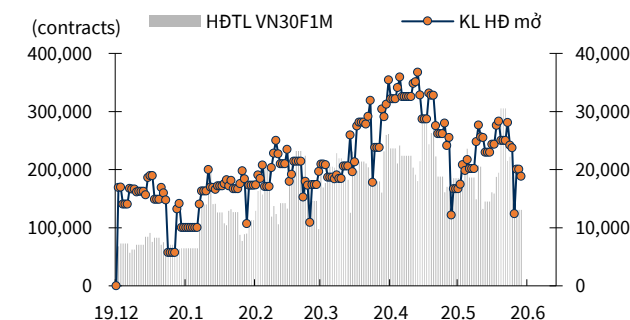
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Độ lệch HĐTL VN30F1M so với VN30



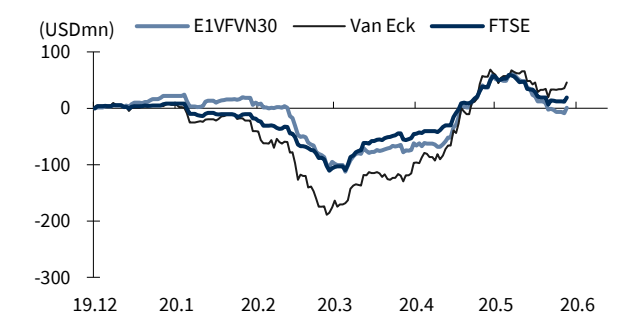
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KLGD HĐTL VN30F1M & KL hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

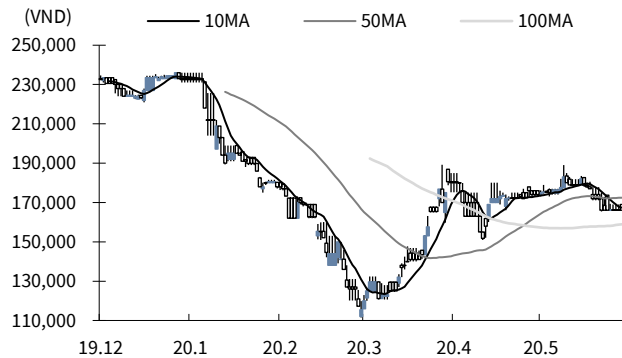
Biến động tổng tài sản các quỹ ETFs lớn



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Tâm điểm cổ phiếu trong ngày

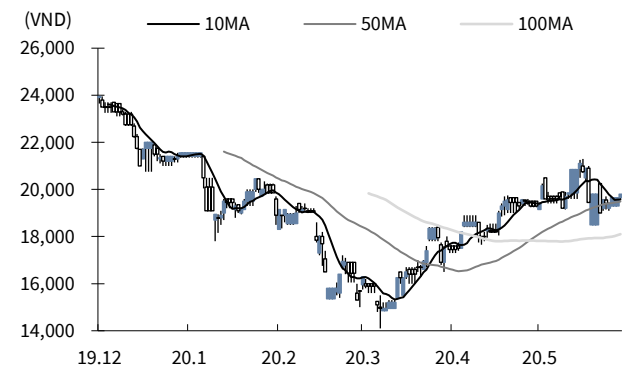
Sabeco (SAB)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- SAB giảm -0.2% xuống 166,000 VNĐ/cp.
- SAB mới đây công bố tài liệu ĐHCĐ 2020 với kế hoạch kinh doanh bao gồm lợi nhuận 3,252 tỷ (-39% YoY) và doanh thu 23,800 tỷ (-37% YoY). KQKD thận trọng được SAB đưa ra trong bối cảnh doanh nghiệp đang chịu tác động tiêu cực bởi Nghị định 100 về xử phạt người tham gia điều khiển giao thông dưới ảnh hưởng bởi bia rượu, Nghị định 24 với các quy định khắt khe hơn liên quan đến tiếp thị và quảng cáo bia, cũng như dịch Covid-19 gây ra các ảnh hưởng nghiêm trọng đến du lịch, làm gián đoạn chuỗi cung ứng, các hàng quán bia rượu, karaoke, câu lạc bộ đêm đóng cửa hàng loạt...

Gemadep (GMD)



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

- GMD tăng 0.8% lên 19,900 VNĐ/cp.
- ĐHCĐ GMD được diễn ra vào sáng nay đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2020 dựa theo 2 kịch bản tăng trưởng kinh tế Việt Nam: Với kịch bản 1 (GDP tăng trưởng 4,8%) thì lợi nhuận trước thuế đạt 500 tỷ (-29% YoY) và doanh thu 2,150 tỷ (-19% YoY). Với kịch bản 2 (GDP tăng trưởng 4%) thì lợi nhuận trước thuế đạt 430 tỷ (-39% YoY) và doanh thu 2,000 tỷ (-24% YoY). Công ty cũng dự kiến chi trả cổ tức từ lợi nhuận 2019 với tỷ lệ 10% (tương đương 1,000 VNĐ/cp).

Dầu Khí

Repsol chính thức thoát khỏi thượng nguồn Việt Nam

Repsol chuyển nhượng thành công cổ phần tại 3 lô cho PVN

— Công ty dầu khí Tây Ban Nha *Repsol* (REP SM) đã kí thỏa thuận chuyển nhượng cổ phần trong Hợp đồng phân chia sản phẩm (PSC) tại ba lô khai thác tại Việt Nam cho Tập đoàn Dầu khí *Petrovietnam* do áp lực từ Trung Quốc tại Biển Đông. Cụ thể, *Repsol* sẽ sang 52% cổ phần tại *Lô 07/07*, trong đó có siêu dự án gây tranh cãi *Cá Rồng Đỏ* & 40% cổ phần tại *Lô 135-136/03* cho *PetroVietnam*. Trong hai năm gần đây, *Repsol* không được khai thác tại những lô trên dù trả 300 triệu USD cho hệ thống hạ tầng E&P. Thỏa thuận chuyển nhượng trên cho thấy: 1) *PetroVietnam* & *Repsol* giải quyết được xung đột liên quan đến sự việc dừng hoạt động tại mỏ *Cá Rồng Đỏ*, mở đường cho việc đầu tư của *Repsol* vào Việt Nam trong tương lai (dù sẽ gặp khó khăn do giá dầu đang ở mức thấp); 2) *PetroVietnam* hiện tại có thể mời những công ty khác vào để tái khởi động khai thác tại những lô dầu khí trên, đặc biệt là siêu dự án *Cá Rồng Đỏ*, dù tập đoàn không công bố kế hoạch cụ thể; nhưng 3) vẫn còn đó rủi ro chính trị cho các dự án khai thác liên quan đến tranh giành lãnh thổ tại Biển Đông.

Nhưng dự án Cá Rồng Đỏ sẽ không sớm trở lại

— Trong trường hợp *Cá Rồng Đỏ* tái khởi động, Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ Thuật Dầu khí (PVS) sẽ hưởng lợi nhiều nhất vì ban đầu PVS được phân công là nhà thầu xây dựng EPC chính cho giàn đầu giếng *Cá Rồng Đỏ* với tổng giá trị 380 triệu USD trong thời gian hai đến ba năm. Dù đang hoàn toàn được vận hành bởi *PetroVietnam*, dự án *Cá Rồng Đỏ* sẽ không trở lại trong thời gian sớm do tập đoàn dầu khí đang tập trung cho các siêu dự án khác như *Cá Voi Xanh* & *Lô B*. Mỏ *Cá Rồng Đỏ*, thuộc *Lô 07/03* tại bể *Nam Côn Sơn*, có trữ lượng khoảng 45 triệu thùng dầu thô, 235 tỷ mét khối khí tự nhiên và 2.4 triệu thùng khí ngưng tụ condensate. Vào tháng 7/2017 & tháng 3/2018, *PetroVietnam* đã yêu cầu *Repsol* dừng hoạt động khoan tận hai lần trong vòng chưa đầy một năm do áp lực đến từ việc tranh chấp lãnh thổ tại Biển Đông. Vào tháng 9/2019, *PetroVietnam* chính thức dừng hoạt động khoan của *Repsol* tại các lô trên sau khi trả một khoản bồi thường cho *Repsol* do viêc phá vỡ hợp đồng.

22/06/2020

Chuyên viên phân tích Ngân hàng Tài chính
Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn
Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)
Harrison Kim

Techcombank (TCB)

KH lợi nhuận đi ngang; chi phí tín dụng có thể tăng

KH lợi nhuận 2020 không có nhiều thay đổi; chi phí tín dụng có thể tăng cao

— Cổ đông chấp thuận kế hoạch lợi nhuận trước thuế (LNTT) 2020 tăng nhẹ, đạt 13,000 tỷ đồng (tăng 1% YoY) và mục tiêu tăng trưởng tín dụng hàng năm ít nhất đạt 13%, tương đương 291,586 tỷ đồng. Về vấn đề LNTT chỉ tăng nhẹ trong khi tăng trưởng tín dụng lên đến 13%, Ban Lãnh đạo giải thích là do ngân hàng hạ lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19 và tăng chi phí đầu tư để đẩy mạnh chuyển đổi kỹ thuật số. Ban Lãnh đạo cũng cho biết ngân hàng kì vọng tỷ lệ thu nhập từ lãi thuần (NIM) sẽ duy trì ở mức trên 4% và các số liệu hoạt động khác cũng được duy trì ổn định, đặc biệt là tỷ lệ nợ xấu (dưới 3%)— cho thấy tốc độ tăng trưởng LNTT khiêm tốn cũng có thể đến từ việc ngân hàng sẽ tiếp tục chi nhiều hơn cho chi phí tín dụng như đã thấy trong Quý 1. Trong năm 2020, Techcombank sẽ duy trì chiến lược tập trung vào các dịch vụ khách hàng để đảm bảo nguồn huy động vốn thấp thông qua tăng tỷ lệ CASA. Ban Lãnh đạo cũng hy vọng sẽ mở rộng cách tiếp cận hệ sinh thái của mình sang chuỗi giá trị hàng hóa tiêu dùng nhanh (FMCG) và giảm sự phụ thuộc vào chuỗi nhà ở (ReCoM). Hơn nữa, Techcombank sẽ tập trung nhiều hơn vào các phân khúc rủi ro thấp như người mua nhà ở và giai đoạn bán hàng của các dự án như là một phần của hoạt động bất động sản, xây dựng và vật liệu xây dựng.

Không trả cổ tức cho năm 2019 và kế hoạch ESOP

— Ban Lãnh đạo sẽ không cổ cho năm 2019 và sẽ dành toàn bộ lợi nhuận giữ lại của năm 2019 để tăng cường phát triển hoạt động kinh doanh và đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn. Các cổ đông đã chấp thuận ESOP cho 4.76 triệu cổ phiếu, tương đương 0.14% số cổ phiếu đang lưu hành sẽ được phát hành cho nhân viên với giá 10,000 đồng/cổ phiếu vào khoảng Quý 3 hoặc Quý 4. Kế hoạch này sẽ làm tăng vốn điều lệ ngân hàng lên 35,049 tỷ đồng từ 35,001 tỷ đồng.

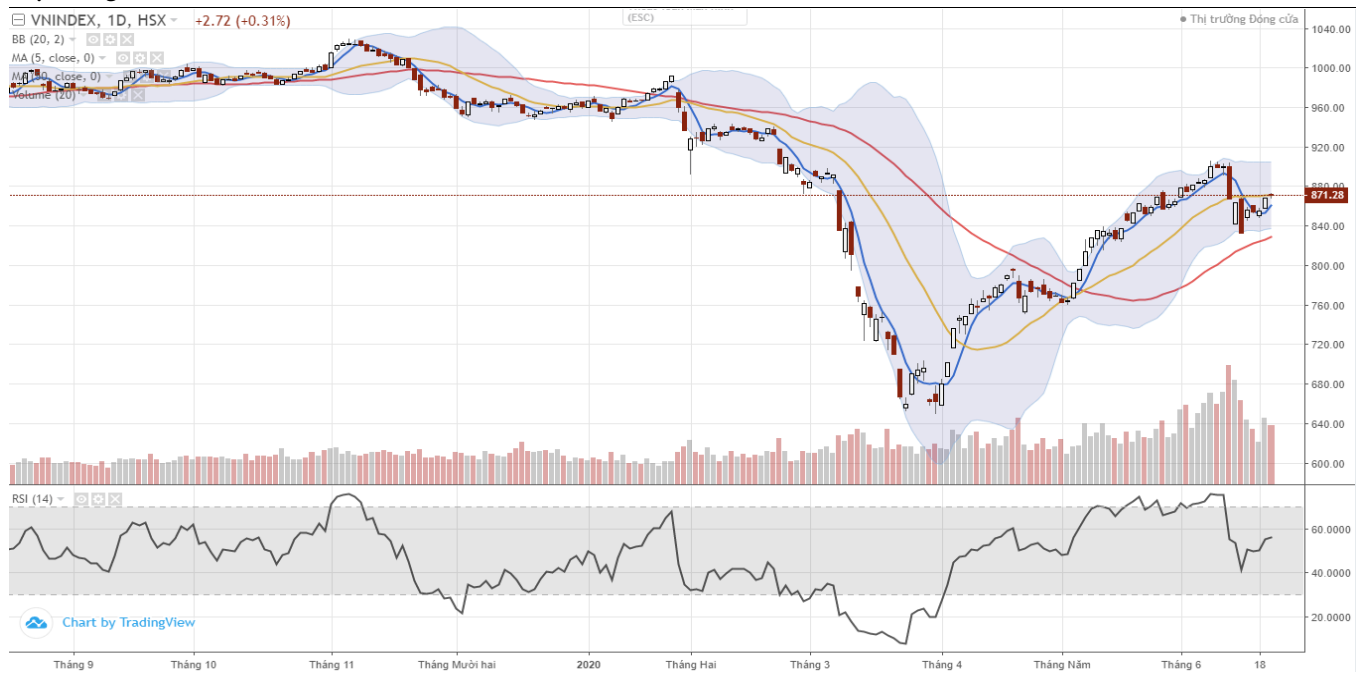
Phiên hồi đáp: bất động sản vẫn là lĩnh vực ưu tiên

— Trả lời các lo ngại về rủi ro tập trung của ngân hàng đối với các doanh nghiệp lớn như Vingroup và Sun Group cũng như lĩnh vực bất động sản, chủ tịch Hồ Hùng Anh cho biết các khách hàng này là những doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực du lịch và giải trí với thị phần khoảng 70%. Ngân hàng không có kế hoạch thay đổi chiến lược hiện tại với các khách hàng lớn này đồng thời cũng khẳng định bất động sản là lĩnh vực ưu tiên năm năm trước bởi vì “*lĩnh vực này có những lợi thế và phát triển nhanh trong những năm vừa qua*”.

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

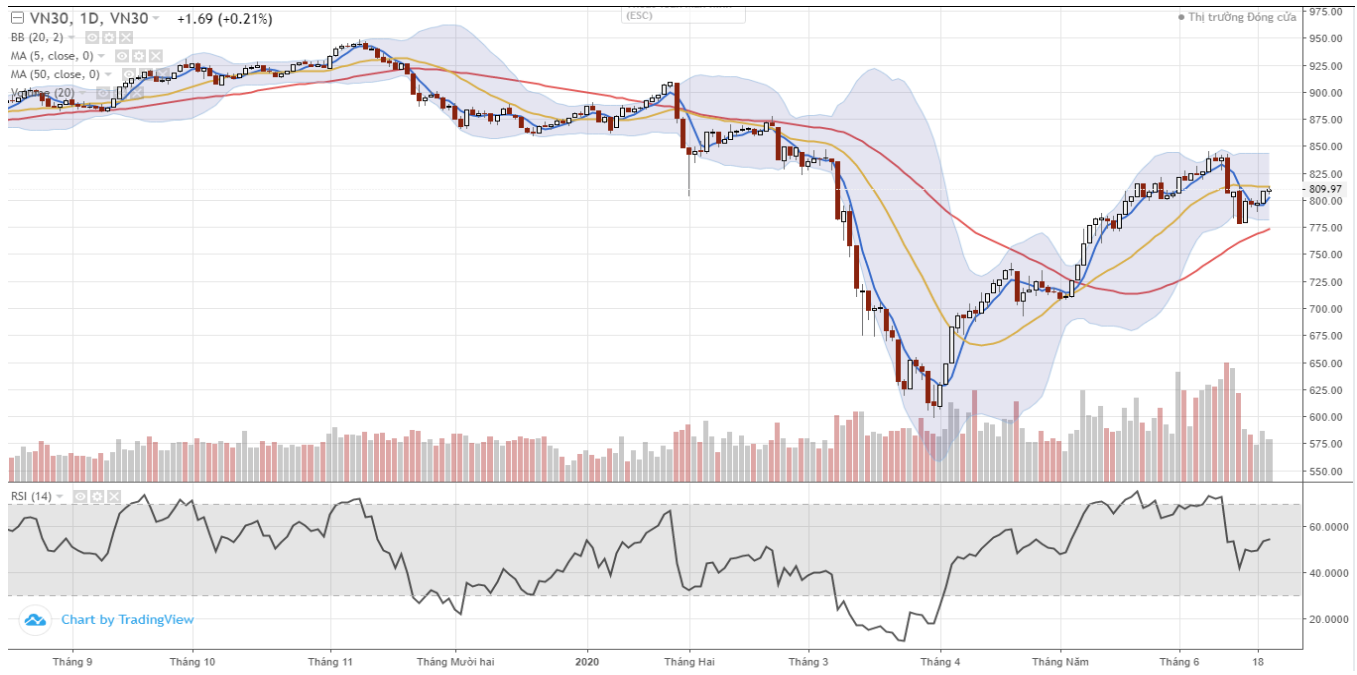
Thị trường cơ sở – Chỉ số VNIndex



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VNIndex giằng co trong biên độ hẹp tại vùng kháng cự quanh 870 trong phiên hôm nay với sự hình thành của một mẫu nến doji.
- Mẫu hình nến trung tính chưa đủ để xác nhận tín hiệu đảo chiều của chỉ số. Thêm vào đó, diễn biến trong phiên vẫn để ngỏ khả năng tiếp tục mở rộng thêm của nhịp hồi phục. Với lý do đó, chúng tôi dời vùng kháng cự kế tiếp lên 880-885.
- NĐT được khuyến nghị tạm thời đóng các vị thế ngắn hạn, chờ tín hiệu xác nhận xu hướng rõ nét hơn trước khi mua trở lại.

Chỉ số VN30



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

Hợp đồng tương lai - VN30F1M



Nguồn : Trading View, KB Securities Vietnam

- VN30 và F1 cũng giằng co ở sát vùng kháng cự, đồng thời hình thành các mẫu nến spinning.
- Mẫu hình nến trung tính chưa đủ để xác nhận tín hiệu đảo chiều của chỉ số. Thêm vào đó, diễn biến trong phiên vẫn để ngỏ khả năng tiếp tục mở rộng thêm của nhịp hồi phục. Với lý do đó, chúng tôi dời vùng kháng cự kế tiếp lên 818-822.
- NĐT được khuyến nghị tạm thời cover các vị thế SHORT đã mở và chờ mở lại sau đó khi chỉ số tiến lên vùng kháng cự kế tiếp.

KBSV danh mục đầu tư mẫu

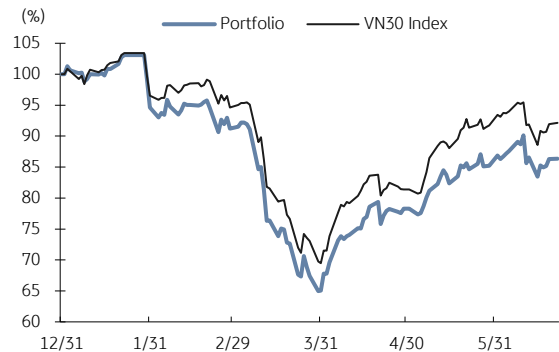
Khởi phân tích KBSV

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV nghiên cứu và khuyến nghị nắm giữ trong 3 tháng tới với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%
- Luôn duy trì 100% danh mục là cổ phiếu (có thể bao gồm CCQ ETF) với trọng số được phân bổ đều (tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục được điều chỉnh hàng tháng).

	VN30 Index	Master Portfolio
Tăng trong phiên	0.21%	0.07%
Tăng lũy kế (YTD)	-7.86%	-13.63%

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa 22/06/2020	Tăng/giảm trong phiên (%)	Tăng/giảm lũy kế (%)	Điểm nhấn đầu tư
Mobile World (MWG)	09/08/2019	85,900	1.7%	-25.9%	- MWG đã tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD - BHX dự kiến sớm đạt điểm hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối - Về dài hạn, BHX đặt mục tiêu năm 10-15% thị trường bán lẻ thực phẩm
Nam Long Invest (NLG)	03/06/2019	25,350	-0.2%	-5.4%	- NLG dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền - Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp
Phu Nhuận Jewelry (PNJ)	22/03/2019	59,100	0.0%	-22.9%	- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao - PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công trên thị trường đồng hồ đeo tay - Hoạt động kinh doanh cốt lõi tăng trưởng trở lại sau sự cố "ERP"
Military Bank (MBB)	18/12/2018	17,500	0.0%	-11.3%	- NFI tăng trưởng mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm (thông qua MIC) - Tỷ lệ CASA cao và việc gia tăng cho vay bán lẻ cải thiện NIM - Mcredit vẫn đang được đặt nhiều kỳ vọng với lợi thế hệ thống vốn
Refrig Elec Eng (REE)	11/10/2018	31,250	-0.5%	-8.1%	- Mảng cho thuê văn phòng đem lại dòng tiền ổn định cho REE - Đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích đem về dòng cổ tức ổn định dài hạn
FPT Corp (FPT)	06/09/2018	47,000	0.0%	40.4%	- Hoạt động xuất khẩu phần mềm đang tăng trưởng mạnh - Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% - Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% hết 2020
Vietin Bank (CTG)	31/01/2020	23,450	0.4%	-3.9%	- Kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2019 - Kỳ vọng vào việc tăng vốn sẽ diễn ra mạnh mẽ trong năm 2020 - Chất lượng tài sản được cải thiện mạnh
Vietjet (VJC)	05/02/2019	109,000	-0.9%	-15.6%	- Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh do tác động ngắn hạn của dịch Corona - Hưởng lợi từ diễn biến sụt giảm sâu của giá dầu - Triển vọng dài hạn khả quan, kỳ vọng việc dự án Long Thành được đẩy nhanh
Hoa Phat Group (HPG)	04/12/2019	27,300	-0.2%	16.4%	- Sản lượng tiêu thụ thép bắt đầu hồi phục trở lại - Giá thép xây dựng có tín hiệu bắt đầu xu hướng hồi phục - Công suất tăng thêm từ dự án Dung Quất giúp HPG mở rộng thị phần.
Kinhbaco City Development (KBC)	09/03/2020	15,050	0.3%	9.9%	- Giá bán khu đô thị Trảng Duệ cao hơn kỳ vọng - Hưởng lợi từ các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là EVFTA - Covid-19 đẩy nhanh quá trình chuyển dịch nhà máy khỏi Trung Quốc

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Thống kê thị trường

HSX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
VHM	2.4%	20.0%	51.0
VIC	-0.4%	13.9%	29.0
DPM	7.0%	11.2%	14.2
DGW	6.9%	25.9%	8.8
VCB	0.1%	23.8%	7.0

Mã	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
VNM	0.4%	58.8%	-33.5
DBC	6.9%	7.0%	-12.4
PDR	6.9%	1.8%	-11.3
CII	-0.8%	39.8%	-9.7
VJC	-0.9%	18.3%	-8.3

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

HNX – Top 5 cổ phiếu mua/bán ròng khối ngoại

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Mua ròng (Tỷ VND)
VCS	-0.2%	2.8%	0.9
TIG	1.3%	14.2%	0.4
PVS	0.0%	11.7%	0.3
PLC	0.7%	0.8%	0.1
AMV	3.4%	2.5%	0.1

Ticker	Thay đổi (%)	Sở hữu nước ngoài (%)	Bán ròng (Tỷ VND)
SHS	1.6%	6.4%	-1.3
LHC	-1.9%	24.1%	-0.5
EID	-0.9%	23.0%	-0.3
SMT	-10.0%	29.6%	-0.1
DGC	-1.3%	0.8%	-0.1

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 nhóm ngành tăng/giảm trong tuần

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Bất động sản	9.0%	VHM, VIC
Tài nguyên Cơ bản	7.0%	HPG, HSG
Hóa chất	6.7%	DPM, DCM
Dịch vụ tài chính	5.2%	SSI, HCM
Bán lẻ	4.9%	MWG, DGW

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Du lịch và Giải trí	-0.3%	HVN, SCS
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.7%	TBC, LMH
Y tế	2.3%	DCL, SJF
Truyền thông	2.3%	YEG, AAA
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.6%	LGC, TMS

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Nhóm ngành – Top 5 tăng/giảm trong tháng

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Xây dựng và Vật Liệu	5.6%	HBC, VGC
Hóa chất	5.2%	PHR, DCM
Dịch vụ tài chính	4.6%	FIT, SSI
Ngân hàng	3.4%	VCB, BID
Bất động sản	2.9%	NVL, VHM

5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi (%)	Mã tiêu biểu
Truyền thông	-9.2%	YEG, PNC
Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.0%	PNJ, RAL
Thực phẩm và đồ uống	-1.8%	SAB, MSN
Ô tô và phụ tùng	-1.5%	TCH, CSM
Du lịch và Giải trí	-1.2%	HVN, SCS

Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtriệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Bất Động Sản	VIC	VINGROUP JSC	96,900	327,758 (14,120)	54,022 (2.3)	22.7	52.3	33.5	20.0	6.8	8.9	3.8	3.3	-0.4	8.9	0.5	-15.7
	VHM	VINHOMES JSC	78,300	257,569 (11,096)	240,465 (10.3)	29.0	9.6	8.6	34.3	38.2	30.4	3.1	2.3	2.4	11.9	2.4	-7.7
	VRE	VINCOM RETAIL JS	27,600	62,716 (2,702)	96,479 (4.1)	18.2	24.4	18.5	4.7	9.1	11.1	2.2	2.0	-0.7	10.4	7.0	-18.8
	NVL	NO VA LAND INVES	59,000	57,203 (2,464)	66,951 (2.9)	32.4	18.9	20.5	-6.0	12.4	11.5	2.3	2.1	-0.5	6.9	10.7	-0.8
	KDH	KHANG DIEN HOUSE	24,250	12,721 (548)	16,998 (0.7)	5.1	11.7	10.5	15.8	14.4	14.6	1.6	1.5	-0.2	5.4	13.8	-9.9
	DXG	DAT XANH GROUP	12,600	6,537 (282)	54,824 (2.4)	8.5	6.4	5.6	-14.2	12.0	14.3	0.8	0.7	-0.8	7.7	13.5	-13.1
Ngân hàng	VCB	BANK FOR FOREIGN	85,500	317,109 (13,661)	82,038 (3.5)	6.2	18.7	15.4	13.0	20.4	20.2	3.3	2.7	0.1	4.3	5.6	-5.2
	BID	BANK FOR INVESTM	41,300	166,109 (7,156)	60,984 (2.6)	12.3	31.0	19.3	-11.3	9.1	12.3	2.2	2.0	-0.4	3.5	5.1	-10.5
	TCB	VIETNAM TECHNOLO	20,750	72,628 (3,129)	43,447 (1.9)	0.0	7.0	6.0	4.9	16.3	16.4	1.0	0.9	1.2	3.2	-1.4	-11.9
	CTG	VIETNAM JS COMM	23,450	87,314 (3,761)	145,552 (6.3)	0.1	13.0	9.7	16.4	10.1	12.0	1.1	1.0	0.4	5.2	2.9	12.2
	VPB	VIETNAM PROSPERI	22,700	55,337 (2,384)	122,713 (5.3)	0.0	7.2	5.9	0.4	16.7	16.7	1.1	0.9	-0.4	5.1	-6.0	13.5
	MBB	MILITARY COMMERC	17,500	42,200 (1,818)	129,000 (5.5)	0.0	5.5	4.6	7.8	18.2	18.5	0.9	0.8	0.0	2.9	1.4	-15.9
	HDB	HDBANK	26,500	25,597 (1,103)	30,162 (1.3)	9.1	7.5	6.1	10.2	20.0	21.6	1.1	0.9	-1.1	-2.9	10.9	-3.8
	STB	SACOMBANK	11,700	21,103 (909)	195,869 (8.4)	14.8	11.7	7.5	10.6	7.2	10.0	0.7	0.6	-1.7	-2.9	14.7	16.4
	TPB	TIEN PHONG COMME	20,950	17,107 (737)	3,089 (0.1)	0.0	5.6	4.7	44.5	24.0	21.6	1.1	-	-0.2	3.2	-0.2	-0.5
EIB	VIETNAM EXPORT-I	18,200	22,376 (964)	4,663 (0.2)	0.0	39.1	37.5	-6.9	3.6	3.6	1.4	1.3	-0.3	0.0	7.7	2.2	
Bảo hiểm	BVH	BAO VIET HOLDING	49,000	36,374 (1,567)	55,216 (2.4)	20.8	35.0	26.4	-5.4	6.1	8.0	1.9	1.8	-1.0	3.8	-0.3	-28.6
	BMI	BAOMINH INSURANC	22,000	2,010 (087)	6,486 (0.3)	13.3	-	-	-	6.8	8.6	0.9	0.9	0.0	3.3	4.3	-11.3
Chứng khoán	SSI	SSI SECURITIES C	15,200	9,134 (393)	88,188 (3.8)	49.6	10.7	8.4	-17.7	8.8	10.7	0.9	0.8	-0.7	5.2	6.3	-2.3
	VCI	VIET CAPITAL SEC	22,900	3,762 (162)	21,890 (0.9)	71.7	8.2	6.4	-24.9	11.1	13.0	0.9	0.8	0.4	6.5	-1.3	-22.4
	HCM	HO CHI MINH CITY	19,400	5,922 (255)	53,119 (2.3)	47.5	13.3	8.2	-22.5	11.0	17.1	1.3	1.2	0.0	8.1	4.9	-9.1
	VND	VNDIRECT SECURIT	13,200	2,752 (119)	10,436 (0.4)	13.1	11.9	7.4	-19.1	7.4	11.2	0.8	0.8	0.0	8.2	6.5	-8.3
Hàng tiêu dùng thiết yếu	VNM	VIET NAM DAIRY P	115,400	200,955 (8,657)	139,621 (6.0)	41.2	20.3	18.8	4.5	37.9	39.2	6.7	6.1	0.3	3.0	0.9	-0.9
	SAB	SAIGON BEER ALCO	166,000	106,453 (4,586)	11,157 (0.5)	36.7	26.2	21.7	1.2	21.6	24.2	5.2	4.7	-0.2	0.0	-4.6	-27.2
	MSN	MASAN GROUP CORP	58,300	68,150 (2,936)	104,544 (4.5)	9.9	42.6	27.4	-45.3	4.0	7.1	1.5	1.4	2.3	3.4	-6.0	3.2
	HNG	HOANG ANH GIA LA	15,400	17,072 (735)	12,941 (0.6)	48.7	-	-	-	-	-	-	-	-0.3	1.3	6.2	10.8
Công nghiệp (vận tải)	VJC	VIETJET AVIATION	109,000	57,098 (2,460)	57,240 (2.5)	11.7	23.4	11.4	-31.3	14.3	27.0	3.3	3.0	-0.9	0.0	-4.4	-25.4
	GMD	GEMADEPT CORP	19,800	5,879 (253)	8,236 (0.4)	0.0	15.5	14.2	-54.5	6.0	7.0	1.0	1.0	0.8	4.2	2.6	-15.0
	CII	HO CHI MINH CITY	19,000	4,538 (195)	39,922 (1.7)	30.3	13.3	14.2	105.5	7.7	7.0	0.9	0.9	-0.8	1.6	-3.6	-15.6
Công nghiệp (Tư bản)	ROS	FLC FAROS CONSTR	3,090	1,754 (076)	105,702 (4.5)	47.1	-	-	-	-	-	-	-	0.0	3.7	11.5	-82.1
	GEX	VIETNAM ELECTRIC	17,350	8,154 (351)	34,565 (1.5)	34.0	11.2	8.7	-16.2	11.7	13.9	1.2	1.2	2.1	7.1	1.5	-10.3
	CTD	COTECCONS CONSTR	67,800	5,173 (223)	34,991 (1.5)	2.8	9.2	9.1	-39.4	6.4	6.8	0.6	0.6	6.9	8.0	-0.4	32.2
	REE	REE	31,250	9,689 (417)	19,833 (0.9)	0.0	6.1	5.3	-5.9	14.1	14.5	0.8	0.7	-0.5	3.3	0.2	-13.9

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Việt Nam – Cổ phiếu tiêu biểu

Ngành	Mã	Tên công ty	Giá bán	Vốn hóa thị trường (VNDtỷ, USDmn)	GTGD (VNDtriệu, USDmn)	Room còn lại (%,-1d)	PER (X)		EPS CAGR (%)	ROE (%)		P/B (X)		Biến động (%)			
							19E	20E		19E	20E	19E	20E	1D	1W	1M	YTD
Tiền ích	GAS	PETROVIETNAM GAS	73,100	139,910 (6,027)	48,736 (2.1)	45.7	18.3	14.5	-17.1	15.7	19.2	2.8	2.7	0.7	1.4	-1.1	-22.0
	NT2	PETROVIETNAM NHO	22,350	6,434 (277)	8,281 (0.4)	31.0	9.1	8.5	-2.9	16.8	18.4	1.5	1.5	5.2	11.8	9.0	3.2
	PPC	PHA LAI THERMAL	24,700	7,919 (341)	5,489 (0.2)	32.6	8.3	8.9	-9.4	16.3	14.8	1.3	1.3	1.2	4.7	2.7	-8.2
Nguyên vật liệu	HPG	HOA PHAT GRP JSC	27,300	75,377 (3,247)	349,687 (15.0)	13.2	8.8	6.9	-1.4	17.4	19.0	1.4	1.2	-0.2	7.5	0.2	16.2
	DPM	PETROVIETNAM FER	15,350	6,007 (259)	57,858 (2.5)	37.8	10.5	10.2	-2.2	7.9	8.6	0.7	0.7	7.0	11.6	5.9	18.5
	DCM	PETRO CA MAU FER	9,420	4,987 (215)	18,672 (0.8)	47.1	11.6	25.6	-14.7	7.8	3.5	0.8	0.8	6.9	12.1	9.8	44.9
	HSG	HOA SEN GROUP	12,100	5,377 (232)	142,119 (6.1)	35.7	9.5	8.6	20.0	9.9	9.8	0.8	0.7	1.7	13.6	24.7	62.7
	AAA	AN PHAT BIOPLAST	13,050	2,234 (096)	35,456 (1.5)	95.7	5.7	9.5	51.8	14.8	9.0	0.7	0.6	1.2	7.4	5.7	2.8
Năng lượng	PLX	VIETNAM NATIONAL	46,000	54,777 (2,360)	47,169 (2.0)	6.5	21.1	15.9	-11.4	13.0	17.2	2.6	2.3	0.0	4.5	-0.9	-17.9
	PVD	PETROVIETNAM DRI	10,700	4,506 (194)	67,579 (2.9)	36.8	36.0	24.5	-9.0	1.0	0.9	0.3	0.3	0.0	5.4	-0.5	-28.9
	PVT	PETROVIET TRANSP	11,150	3,138 (135)	17,969 (0.8)	23.5	7.3	6.2	-17.0	9.4	10.5	0.6	0.6	3.7	7.7	6.2	-33.6
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	MWG	MOBILE WORLD INV	85,900	38,897 (1,676)	105,976 (4.6)	0.0	9.8	7.9	14.3	29.1	29.8	2.5	1.9	1.7	4.1	1.1	-24.6
	PNJ	PHU NHUAN JEWELR	59,100	13,309 (573)	52,424 (2.3)	0.0	14.8	12.0	-0.5	21.8	24.0	2.6	2.3	0.0	3.3	-6.5	-31.3
	YEG	YEAH1 GROUP CORP	54,000	1,593 (069)	1,396 (0.1)	69.3	22.7	16.5	-28.1	6.7	8.5	1.4	1.4	-0.2	1.9	-8.5	45.9
	FRT	FPT DIGITAL RETA	25,500	2,014 (087)	34,846 (1.5)	13.9	12.7	11.7	-31.7	12.2	12.1	1.4	1.3	2.0	6.5	2.0	21.1
	PHR	PHUOC HOA RUBBER	52,600	7,127 (307)	86,782 (3.7)	38.5	6.6	6.5	30.3	38.0	32.7	2.3	2.0	0.6	7.7	15.6	37.7
Chăm sóc sức khỏe	DHG	DHG PHARMACEUTIC	92,400	12,081 (520)	1,869 (0.1)	45.6	18.8	17.3	4.4	19.6	19.3	3.4	3.2	0.3	2.4	-0.5	1.0
	PME	PYMEPHARCO JSC	64,500	4,838 (208)	1,233 (0.1)	37.9	-	-	-	-	-	-	-	-0.3	4.7	9.3	18.8
IT	FPT	FPT CORP	47,000	36,844 (1,587)	80,518 (3.5)	0.0	10.8	9.4	18.0	24.1	25.2	2.4	2.1	0.0	2.2	-3.0	-7.3

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOẢNG PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOẢN KB VIỆT NAM

Giám đốc Khối Phân Tích – Nguyễn Xuân Bình
binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích Vĩ mô & Chiến lược Thị trường

Giám đốc Kinh tế Vĩ mô & Chiến lược thị trường – Trần Đức Anh
anhdt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô – Thái Thị Việt Trinh
trinhhtt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Chiến lược Thị trường – Lê Anh Tùng
tungla@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hà Nội) – Dương Đức Hiếu
hieudd@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Công nghệ & Logistics – Nguyễn Anh Tùng
tungna@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Bất động sản – Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Năng lượng & Vật liệu xây dựng – Lê Thành Công
congtl@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Ngân hàng Tài chính – Nguyễn Thị Thu Huyền
huyenntt@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh)

Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp (Hồ Chí Minh) – Harrison Kim
harrison.kim@kbf.com

Chuyên viên Phân tích Hàng tiêu dùng & Bán lẻ – Đào Phúc Phương Dung
dungdpp@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Thủy sản & Dược phẩm – Nguyễn Thanh Danh
danhnt@kbsec.com.vn

Chuyên viên Phân tích Dầu Khí & Hóa chất – Nguyễn Vinh
vinhn@kbsec.com.vn

Bộ phận Marketing Research

Chuyên viên Marketing Hàn Quốc – Seon Yeong Shin
shin.sy@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng những thông tin, dữ liệu này là chính xác hoặc đầy đủ. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên đọc lập xem xét các điều kiện, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất đưa thông tin chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.